

TAND HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG
Số: 09/2018/QĐST- DSST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
L, ngày 21 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2018/TLST- DSST ngày 04 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Thân Thị H, sinh năm 1970

Địa chỉ: phố Đ, TT Đ1, huyện L, tỉnh Bắc Giang

- **Bị đơn:** Chị Phạm Thị T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Phố Đ, TT Đ1, huyện L, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phạm Thị T thanh toán cho chị Thân Thị H tổng số tiền gốc 75.000.000đ và không tính lãi suất. Thời hạn thanh toán là hai lần, cụ thể:

+ Lần 1 ngày 30/6/2018 thanh toán 40.000.000đ;

+ Lần 2 ngày 30/11/2018 thanh toán số tiền 35.000.000đ.

- Về án phí: Chị Thân Thị H phải chịu 937.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp.

Hoàn trả chị Thân Thị H số tiền 937.500đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L, biên lai thu số AA/2017/0003159 ngày 04/5/2018.

Chị Phạm Thị T phải chịu 937.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất của tất cả số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của BLDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương

